

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2024/HS-ST.

Ngày: 14-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mai.

Bà Mai Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa. Điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Bị cáo, Thư ký Tòa án, cán bộ chiến sỹ thuộc nơi giam giữ, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1996 tại Phú Yên.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Nơi đăng ký tạm trú: Tổ 7, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc S và bà Nguyễn Thị Kim P; Vợ; Nguyễn Thị Cẩm T, có 01 con tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 18/6/2020, bị Công an xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 17/QĐ-XPHC ngày 18/6/2020 (đã nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 23/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Đoàn Đỗ Đức Phú Q (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T là người nghiện ma túy từ năm 2020. Vào lúc 09 giờ ngày 14/11/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 66M1-313.97 đến phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá hàn kín các cạnh, kích thước 08cm x 05cm với giá 2.500.000 đồng giấu vào túi áo khoác để đem về tìm nơi sử dụng. Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi T đi đến đoạn đường thuộc ấp 1A, xã P, huyện L thì bị tổ tuần tra Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp cùng tổ tuần tra giao thông Công an huyện L và Công an xã P dừng xe kiểm tra phát hiện bên trong túi áo khoác màu xám bên trái của T đang mặc trên người có chứa 01 gói ma túy có đặc điểm nêu trên nên Công an xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 2551/KL-KTHS ngày 21/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,5657 gam, loại: Methamphetamine.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ gồm: 01 phong bì bên trong có chứa ma túy được hoàn lại sau giám định đã được niêm phong số 2551/KL-KTHS ngày 22/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu đen biển số 66M1-313.97 T sử dụng để đi mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen – trắng.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-LT ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án tù 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2551/KL-KTHS ngày 22/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2020. Vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 14/11/2023, tại ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, bị cáo có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy có khối lượng 4,5657 gam, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Phước Thái phát hiện bắt quả tang cùng tang vật và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định đã niêm phong số 2551/KL-KTHS ngày 22/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu đen biển số 66M1-313.97 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, qua xác minh đứng tên đăng ký xe là anh Lê Thanh Hùng, tuy nhiên chưa làm việc được với anh Hùng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen – trắng không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T **04 (bốn)** năm **02 (hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định đã niêm phong số 2551/KL-KTHS ngày 22/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Minh Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mai

Mai Thị Huệ

Đào Minh Hoàng